

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG
TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

ĐỀ ÁN

CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT
ĐÀO TẠO CỬ NHÂN NGÔN NGỮ TRUNG CHUYÊN NGÀNH
HÁN NGỮ VÀ KINH TẾ THƯƠNG MẠI

Giữa
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÔN NGỮ BẮC KINH (TRUNG QUỐC)
Và
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH
(VIỆT NAM)

HỒ CHÍ MINH .../2026

MỤC LỤC

1. GIỚI THIỆU TỔNG QUÁT	4
2. TIỆN ÍCH CỦA CHƯƠNG TRÌNH.....	5
3. SỰ CẦN THIẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN	6
4. SỨ MỆNH VÀ TẦM NHÌN CỦA HAI ĐỐI TÁC CHƯƠNG TRÌNH:.....	7
5. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO:	8
5.1. THÔNG TIN CHUNG.....	8
5.2. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH.....	8
5.3. MÔ HÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO	10
5.4. NGÔN NGỮ GIẢNG DẠY	10
5.5. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI DỰ KIẾN	10
5.6. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, CẤU TRÚC BÀI GIẢNG VÀ HỌC PHÍ	11
5.7. TUYỂN SINH	14
5.8. VĂN BẰNG.....	17
6. MÔ HÌNH ĐÀO TẠO	17
6.1. Mô HÌNH CHUNG	17
6.2. THỦ TỤC NHẬP HỌC.....	18
7. CƠ CẤU TÀI CHÍNH VÀ PHÂN BỐ CHI PHÍ	18
8. CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG	20
8.1. CHÍNH SÁCH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO	20
8.2. ĐẢM BẢO DUY TRÌ CHUẨN MỰC ĐÀO TẠO	20
8.3. ĐẢM BẢO CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO	21
8.4. CÔNG TÁC ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY	21
8.5. ĐÁNH GIÁ SINH VIÊN VÀ CHUẨN MỰC ĐÀO TẠO	21
9. ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN DỰ KIẾN.....	22
9.1. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN NGÔN NGỮ TRUNG	22
9.2. KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG VÀ PHÁT TRIỂN GIẢNG VIÊN	24
10. CÁN BỘ QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT.....	25
10.1. GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH CHƯƠNG TRÌNH TẠI ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH	25
10.2. ĐIỀU PHỐI VIÊN CHƯƠNG TRÌNH TẠI ĐẠI HỌC NGÔN NGỮ BẮC KINH	25
11. CƠ SỞ VẬT CHẤT	25
11.1. THÔNG TIN CHUNG	25
11.2. PHÒNG HỌC:	26
11.3. THƯ VIỆN	26
12. CÁCH THỨC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO	26

13. BIỆN PHÁP XỬ LÝ RỦI RO	27
---	-----------

1. GIỚI THIỆU TỔNG QUÁT

Bản đề án này đề xuất chương trình đào tạo ở bậc Đại học có tên: Cử nhân Ngôn Ngữ Trung giữa Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh và Trường Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh, Trung Quốc.

Trường Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh (Beijing Language and Culture University – BLCU) là trường đại học trọng điểm tại Trung Quốc, chuyên đào tạo bậc Đại học và Sau đại học trong các lĩnh vực Ngôn ngữ, Văn hóa, Giáo dục quốc tế và các ngành khoa học xã hội liên quan. Chương trình này được xây dựng dựa trên chuẩn đào tạo chính quy của BLCU, đáp ứng tiêu chuẩn giáo dục quốc tế và được công nhận rộng rãi. Trường Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh chịu trách nhiệm xây dựng nội dung chương trình, quy trình đào tạo, đánh giá đầu vào - đầu ra và đảm bảo chất lượng đào tạo. Chương trình được triển khai tại Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh trong 2 năm đầu và 2 năm cuối được tổ chức tại BLCU theo đúng thỏa thuận hợp tác; bằng tốt nghiệp sẽ do Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh cấp.

Toàn bộ chương trình năm 3 và năm 4 do Trường Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh quản lý, tuân thủ quy định của Bộ Giáo dục Trung Quốc và các chuẩn kiểm định chất lượng của trường. Đội ngũ giảng viên của BLCU là các chuyên gia, giáo sư, tiến sĩ giàu kinh nghiệm trong đào tạo ngôn ngữ và giáo dục quốc tế. Sinh viên Việt Nam khi học tại BLCU được bố trí ký túc xá theo chuẩn quốc tế tại cơ sở Bắc Kinh hoặc cơ sở Hải Nam, được sử dụng đầy đủ tiện ích dành cho sinh viên nước ngoài. Ngoài ra, sinh viên được hỗ trợ thủ tục Visa JW202, bảo hiểm và các hướng dẫn liên quan theo quy định dành cho sinh viên quốc tế theo học chương trình liên kết.

Với chương trình đào tạo liên kết này, Việt Nam sẽ có một nguồn nhân lực trình độ cao trong lĩnh vực ngôn ngữ, thương mại - kinh tế đối ngoại, biên - phiên dịch và giao tiếp quốc tế; đáp ứng nhu cầu nhân lực có trình độ chuyên môn cao, năng lực ngoại ngữ tốt và kỹ năng làm việc trong môi trường đa văn hóa.

Chương trình bậc Cử nhân theo mô hình 2+2 chính quy, trong đó sinh viên học 2 năm đầu tại Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh (tương đương tối thiểu 80 tín chỉ) và 2 năm cuối tại Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh. Việc chuyển tiếp được thực hiện theo đúng điều kiện quy định trong thỏa thuận hợp tác: sinh viên đạt HSK4 từ 180 điểm, hoàn thành học phần năm 1-2 và đạt yêu cầu kỳ kiểm tra đầu vào do BLCU tổ chức sẽ được nhập học năm thứ 3 tại BLCU. Trong trường hợp chưa đạt điều kiện, sinh viên tiếp tục học bổ sung tại HUIT đến khi đạt chuẩn theo quy định.

Trong thời gian học tại Việt Nam, chương trình sẽ do các giảng viên của Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh và các đơn vị liên kết đào tạo trong nước trực tiếp giảng dạy. Đội ngũ giảng viên được tuyển chọn từ các khoa có chuyên môn Ngôn ngữ, Kinh

tế - Thương mại, Du lịch và các nhóm ngành liên quan. 100% giảng viên có trình độ từ Thạc sĩ trở lên, được đào tạo bài bản trong và ngoài nước.

Kinh phí thực hiện chương trình được tính dựa trên học phí của sinh viên, đảm bảo cân đối chi phí triển khai giữa hai trường và không vì mục đích lợi nhuận, đúng tinh thần thỏa thuận hợp tác giữa Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh và Trường Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh.

2. TIỆN ÍCH CỦA CHƯƠNG TRÌNH

a. Khóa học lấy bằng Cử nhân Ngôn ngữ Trung do Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh cấp, theo chuẩn đào tạo chính quy của Trung Quốc, được công nhận rộng rãi quốc tế với thời gian đào tạo hợp lý và chi phí phù hợp.

b. Bằng Cử nhân do Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh (BLCU) - trường đại học hàng đầu Trung Quốc về đào tạo ngôn ngữ, văn hóa và giáo dục quốc tế - cấp cho sinh viên sau khi hoàn thành chương trình.

c. Sinh viên tốt nghiệp có trình độ tiếng Trung Quốc đạt chuẩn quốc tế (tối thiểu HSK5-HSK6), đủ khả năng làm việc trong các doanh nghiệp Việt Nam - Trung Quốc, doanh nghiệp FDI, các tổ chức chính phủ và phi chính phủ, cũng như trong các lĩnh vực thương mại, du lịch, biên - phiên dịch và kinh doanh quốc tế.

d. Sinh viên được hưởng chất lượng giáo dục của BLCU - đơn vị đào tạo tiếng Trung lớn nhất Trung Quốc, luôn được Chính phủ Trung Quốc bảo trợ, với hệ thống chương trình chuẩn hóa và giảng viên giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực ngôn ngữ và văn hóa.

e. Học phí chương trình hợp lý: học phí các năm học tại Việt Nam thấp hơn nhiều so với du học toàn phần tại Trung Quốc. Ngoài ra, học phí tại BLCU cũng cạnh tranh hơn so với các quốc gia khác như Anh, Australia, Hoa Kỳ và phù hợp với điều kiện kinh tế của sinh viên Việt Nam.

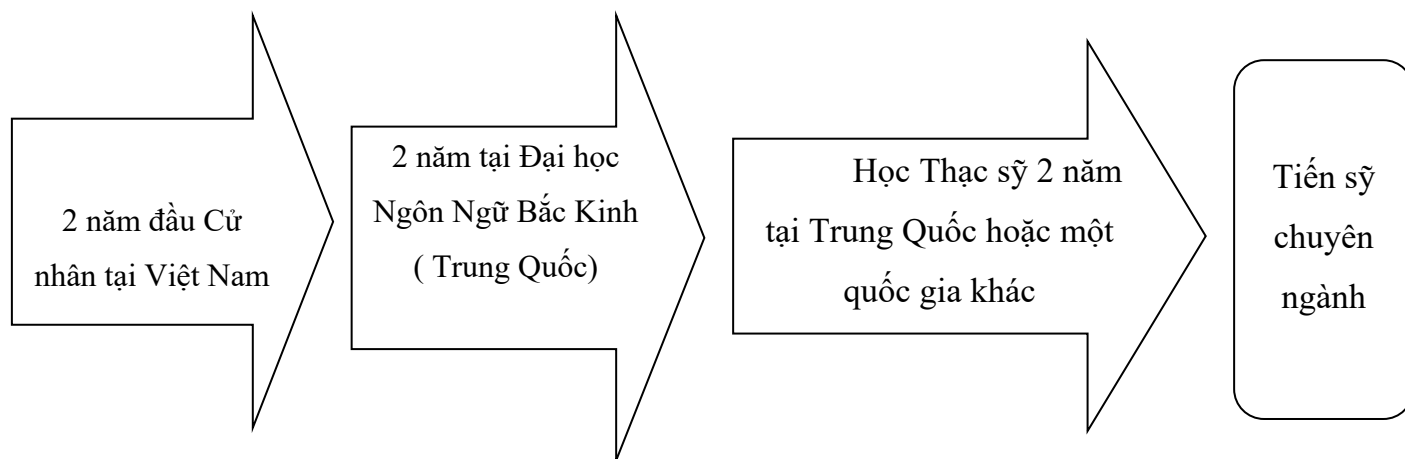
g. Toàn bộ giảng viên của chương trình là giảng viên của Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh và giảng viên của Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh, có trình độ từ Thạc sĩ trở lên, giàu kinh nghiệm giảng dạy chuyên ngành và được đào tạo bài bản trong môi trường quốc tế.

h. Chi phí sinh hoạt trong thời gian học tại Trung Quốc phù hợp và thấp hơn nhiều so với các quốc gia phát triển khác; ký túc xá tại cơ sở Bắc Kinh (90 tệ/ngày) và cơ sở Hải Nam (20 tệ/ngày) được bố trí theo tiêu chuẩn dành cho sinh viên quốc tế.

i. Sinh viên có cơ hội tham gia các chương trình thực tập, hoạt động giao lưu văn hóa và các sự kiện quốc tế tại Trung Quốc, cũng như kết nối với cộng đồng sinh viên quốc tế tại BLCU.

j. Sinh viên tốt nghiệp có cơ hội thăng tiến và phát triển sự nghiệp trong lĩnh vực ngôn ngữ, kinh tế - thương mại, du lịch - lữ hành, biên - phiên dịch và hợp tác quốc tế - những lĩnh vực đang có nhu cầu nhân lực chất lượng cao tại Việt Nam.

k. Sinh viên được học tập và nghiên cứu theo lộ trình học thuật đạt chuẩn quốc tế của Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh, có cơ hội học tiếp các bậc cao hơn tại Trung Quốc và các quốc gia khác trong hệ thống giáo dục toàn cầu.



3. SỰ CẦN THIẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và nhu cầu hợp tác kinh tế - giáo dục với Trung Quốc ngày càng gia tăng, Việt Nam đang đối mặt với sự thiếu hụt đáng kể nguồn nhân lực có trình độ tiếng Trung tốt, hiểu biết về văn hóa - kinh tế Trung Quốc và có khả năng làm việc trong môi trường quốc tế. Đây là trở ngại lớn khi Việt Nam liên tục mở rộng quan hệ thương mại, xuất nhập khẩu và đầu tư với Trung Quốc - đối tác kinh tế lớn nhất của Việt Nam trong nhiều năm liền.

Song song đó, các doanh nghiệp Trung Quốc đầu tư trực tiếp vào Việt Nam ngày càng nhiều, đặc biệt trong lĩnh vực sản xuất, thương mại, logistics, năng lượng và công nghệ cao. Tuy nhiên, lực lượng lao động hiện nay, dù có chuyên môn tốt, vẫn còn hạn chế về năng lực tiếng Trung, kỹ năng giao tiếp liên văn hóa và khả năng thích ứng với môi trường làm việc quốc tế. Điều này dẫn đến tình trạng nhiều vị trí việc làm có yêu cầu tiếng Trung nhưng không tuyển được ứng viên phù hợp.

Ngoài ra, nhu cầu nhân lực chất lượng cao có khả năng làm việc trong các doanh nghiệp Trung Quốc tại Việt Nam hoặc làm việc trực tiếp tại Trung Quốc cũng tăng mạnh. Tuy nhiên, tỷ lệ sinh viên có thể tận dụng cơ hội này vẫn thấp do rào cản ngôn ngữ, môi trường làm việc và văn hóa nghề nghiệp.

Hợp tác giáo dục giữa Việt Nam và Trung Quốc trong những năm gần đây phát triển mạnh mẽ, đặc biệt thông qua các chương trình giao lưu học thuật, trao đổi sinh viên, hợp tác nghiên cứu và đào tạo song phương. Trong bối cảnh đó, việc xây dựng chương trình liên kết

đào tạo Cử nhân Ngôn Ngữ Trung giữa Trường Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh và Trường Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh (BLCU) là rất cần thiết.

Hệ thống giáo dục và văn bằng của Trung Quốc có uy tín cao, được quốc tế công nhận, đặc biệt là các ngành liên quan đến ngôn ngữ, văn hóa, giáo dục quốc tế và nghiên cứu khu vực. Việc hợp tác với BLCU - trường hàng đầu Trung Quốc về đào tạo tiếng Trung - mang lại cơ hội tiếp cận chương trình chuẩn quốc tế với chi phí đào tạo hợp lý, phù hợp điều kiện của sinh viên Việt Nam.

Bên cạnh đó, chương trình liên kết 2+2 cho phép sinh viên có thời gian học tập tại cả Việt Nam và Trung Quốc, giúp nâng cao khả năng thích nghi, làm việc độc lập, làm việc nhóm và tăng cường trải nghiệm quốc tế. Đây cũng là bước chuẩn bị quan trọng để giảm thiểu “cú sốc văn hóa” khi học tập và làm việc tại Trung Quốc.

Trong thời gian triển khai chương trình, đội ngũ giảng viên HUIT có kinh nghiệm đào tạo quốc tế sẽ kết hợp với giảng viên của BLCU để đảm bảo chất lượng dạy học, cập nhật phương pháp giảng dạy hiện đại, đồng thời hỗ trợ sinh viên thích ứng với môi trường giáo dục Trung Quốc. Ngoài ra, việc sinh viên được học một phần tiếng Trung tăng cường và trải nghiệm trực tiếp tại BLCU giúp mở rộng cơ hội nghề nghiệp trong và ngoài nước.

Sau khi hoàn thành chương trình, sinh viên có cơ hội học tiếp bậc Thạc sĩ tại Trung Quốc cũng như các quốc gia khác, nhờ văn bằng được quốc tế công nhận và năng lực tiếng Trung đạt chuẩn cao (HSK5- HSK6). Đồng thời, sinh viên còn có khả năng nhận học bổng từ các tổ chức giáo dục và chính phủ Trung Quốc thông qua chính sách ưu tiên dành cho sinh viên quốc tế.

4. SỨ MỆNH VÀ TẦM NHÌN CỦA HAI ĐỐI TÁC CHƯƠNG TRÌNH:

4.1. Xây dựng chương trình đạt chuẩn quốc tế

Việc hợp tác đào tạo giữa HUIT và BLCU nhằm tiếp thu tinh hoa giáo dục từ một trong những trường đại học hàng đầu Trung Quốc về đào tạo ngôn ngữ và văn hóa. BLCU có vai trò quan trọng trong hệ thống giáo dục Trung Quốc, đặc biệt về lĩnh vực Hán ngữ quốc tế. Việc phối hợp giữa hai trường góp phần xây dựng chương trình đào tạo chất lượng cao, đạt chuẩn quốc tế, đồng thời đảm bảo tính hội nhập và tính ứng dụng thực tiễn.

Chương trình được thiết kế theo mô hình 2+2 theo đúng quy định của BLCU và chuẩn đầu ra của HUIT, giúp sinh viên có cơ hội tiếp cận phương pháp giảng dạy hiện đại, môi trường học tập quốc tế, đồng thời được chuẩn bị đầy đủ năng lực ngôn ngữ để đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.

4.2. Xây dựng mối quan hệ đối tác bền vững và hiệu quả

Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh là đơn vị có mạng lưới hợp tác rộng với hơn 400 trường đại học quốc tế, các viện Khổng Tử, các tổ chức ngôn ngữ và các cơ quan giáo dục toàn cầu.

Việc hợp tác với BLCU giúp HUIT nâng cao chất lượng đào tạo, mở rộng các hoạt động trao đổi sinh viên - giảng viên, nghiên cứu khoa học chung và xây dựng nền tảng hợp tác lâu dài giữa hai bên.

Quan hệ hợp tác này không chỉ góp phần nâng cao chất lượng dạy - học mà còn tạo cơ hội để sinh viên HUIT tiếp cận môi trường học thuật quốc tế tại Trung Quốc.

4.3. Nâng cao trình độ giảng viên

Đội ngũ giảng viên của HUIT sẽ có cơ hội học hỏi, trao đổi chuyên môn với giảng viên BLCU, nâng cao kỹ năng giảng dạy tiếng Trung và chuyên môn liên quan. Ngoài ra, giảng viên còn có cơ hội tham gia các dự án nghiên cứu, hội thảo học thuật và các khóa bồi dưỡng do BLCU tổ chức, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy tại HUIT.

4.4. Mở rộng hợp tác quốc tế

Chương trình liên kết này là cầu nối quan trọng giúp mở rộng hợp tác quốc tế của HUIT với các đại học Trung Quốc nói riêng và các trường đại học quốc tế nói chung. Đây cũng là nền tảng để phát triển các chương trình liên kết mới, trao đổi sinh viên, đồng hướng dẫn luận văn và các hoạt động học thuật khác trong tương lai.

5. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO:

5.1. THÔNG TIN CHUNG

Tên chương trình: Cử nhân Ngôn Ngữ Trung do Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh (Beijing Language and Culture University - BLCU) cấp bằng.

Trình độ đào tạo: Cử nhân

Ngành đào tạo: Hán Ngữ và Kinh Tế Thương Mại - các định hướng đào tạo theo chuẩn Viện Hán ngữ Quốc tế, Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh.

Theo thỏa thuận hợp tác giữa hai bên, sinh viên sẽ học 2 năm đầu tại Trường Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh (HUIT) và 2 năm cuối tại Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh nếu đạt đầy đủ điều kiện chuyển tiếp (80 tín chỉ năm 1- 2, HSK4 đạt từ 180 điểm, đạt kỳ kiểm tra đầu vào do BLCU tổ chức). Bằng cử nhân do BLCU cấp theo quy định của Bộ Giáo dục Trung Quốc.

5.2. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH

5.2.1. Về chuyên môn:

- Chương trình đào tạo cung cấp cho sinh viên nền tảng vững chắc về ngôn ngữ, văn hóa và giao tiếp tiếng Trung, phù hợp với chuẩn đầu ra của BLCU và yêu cầu nghề nghiệp quốc tế.
- Phát triển kỹ năng nghe - nói - đọc - viết trình độ cao, hướng tới chuẩn HSK5- HSK6 sau khi hoàn thành chương trình học.

- Trang bị kiến thức về giao thoa văn hóa, kỹ năng ứng xử trong môi trường học thuật và doanh nghiệp Trung Quốc.
- Cung cấp kiến thức nền tảng về kinh tế - thương mại - du lịch - đối ngoại phục vụ cho các vị trí nghề nghiệp liên quan đến Trung Quốc.
- Phát triển khả năng ứng dụng tiếng Trung trong biên - phiên dịch, quản trị văn phòng, thương mại quốc tế và môi trường làm việc đa văn hóa.
- Sinh viên được tiếp cận môi trường học tập quốc tế tại BLCU, được hướng dẫn bởi đội ngũ giảng viên có chuyên môn cao từ Trung Quốc.
- Sau khi hoàn thành chương trình, sinh viên đủ năng lực làm việc trong doanh nghiệp Trung Quốc tại Việt Nam, doanh nghiệp Việt Nam có đối tác Trung Quốc, cơ quan nhà nước, tổ chức quốc tế, hoặc làm biên - phiên dịch chuyên nghiệp.
- Sinh viên có cơ hội tham gia các chương trình giao lưu văn hóa, hoạt động học thuật, hội thảo chuyên ngành và thực tập tại doanh nghiệp Trung Quốc nhằm nâng cao năng lực thực hành và kinh nghiệm thực tế.

5.2.2. Mở rộng cơ hội việc làm cho sinh viên Việt Nam:

Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhận các vị trí như:

- Biên - phiên dịch viên tiếng Trung tại doanh nghiệp, tổ chức quốc tế hoặc cơ quan nhà nước.
- Nhân sự phụ trách giao thương, xuất nhập khẩu, marketing quốc tế trong công ty Việt Nam - Trung Quốc.
- Chuyên viên điều phối, thư ký điều hành, hỗ trợ đối ngoại trong các tổ chức hợp tác song phương Việt - Trung.
- Hướng dẫn viên du lịch quốc tế, chuyên viên điều phối tour, nhân sự trong các công ty du lịch - lữ hành có thị trường Trung Quốc.
- Chuyên viên nghiên cứu văn hóa, truyền thông, giáo dục quốc tế và các lĩnh vực liên quan đến Trung Quốc.
- Giáo viên hoặc trợ giảng tiếng Trung tại các trường, trung tâm ngoại ngữ hoặc chương trình hợp tác giáo dục.

5.2.3. Lợi ích đạt được của Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh:

- Phát triển chương trình đào tạo đạt chuẩn quốc tế, nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường trong lĩnh vực ngôn ngữ và hợp tác quốc tế.
- Mở rộng cơ hội hợp tác nghiên cứu khoa học, giao lưu học thuật và đào tạo với Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh - một trong những trường hàng đầu về đào tạo tiếng Trung trên thế giới.

- Nâng cao uy tín và vị thế của HUIT trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam, tăng khả năng thu hút sinh viên có định hướng theo học chương trình quốc tế.
- Góp phần khẳng định vai trò của HUIT trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, có khả năng hội nhập quốc tế trong lĩnh vực ngôn ngữ, văn hóa, thương mại và hợp tác Việt - Trung.

5.3. MÔ HÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

Hình thức đào tạo: Du học bán phần theo mô hình (2+2) giữa Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh (HUIT) và Trường Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh (BLCU - Trung Quốc).

Thời lượng và phân bổ thời gian:

Hình thức:

- Sinh viên học 2 năm đầu tại Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh.
- Sau khi hoàn thành ít nhất 80 tín chỉ, đạt yêu cầu năng lực tiếng Trung HSK4 từ 180 điểm trở lên, và vượt qua kỳ kiểm tra đầu vào do BLCU tổ chức, sinh viên sẽ được chuyển tiếp sang học 2 năm cuối tại Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh.

5.4. NGÔN NGỮ GIẢNG DẠY

Ngôn ngữ giảng dạy của chương trình gồm tiếng Việt và tiếng Trung, tùy thuộc vào từng giai đoạn đào tạo.

- Giai đoạn 1 (2 năm đầu tại HUIT):

Các học phần cơ sở ngành, kỹ năng tiếng Trung và kiến thức nền được giảng dạy bằng tiếng Việt kết hợp tiếng Trung, theo lộ trình tăng cường năng lực ngoại ngữ để đảm bảo sinh viên đạt chuẩn HSK4 trước khi chuyển tiếp.

- Giai đoạn 2 (2 năm cuối tại BLCU):

Toàn bộ chương trình được giảng dạy bằng tiếng Trung, sử dụng giáo trình chuẩn của Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh. Bài thi, bài tiểu luận và các hoạt động học tập đều bằng tiếng Trung.

Những sinh viên chưa đáp ứng yêu cầu năng lực tiếng Trung phải tham gia khóa tăng cường tiếng Trung do Trường Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh tổ chức nhằm đạt chuẩn đầu vào theo quy định của BLCU (HSK4 - 180 điểm).

Ngoài ra, sinh viên được trang bị kiến thức về văn hóa Trung Quốc để hỗ trợ quá trình học tập và hòa nhập tại BLCU.

5.5. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI DỰ KIẾN

Ngày 22/10/2025:

Ký biên bản ghi nhớ về hợp tác đào tạo

Tháng 10 đến tháng 3/2026:

Lập hồ sơ xin cấp phép và chuẩn bị về cơ sở vật chất để triển khai khóa bồi dưỡng

Tháng 09/2026

Bắt đầu năm chuyên ngành thứ nhất tại Đại học Công
Thương TP. Hồ Chí Minh.

5.6. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, CẤU TRÚC BÀI GIẢNG VÀ HỌC PHÍ

5.6.1. Chương trình đào tạo Cử nhân Ngôn ngữ Trung:

5.6.1.1. Mã và Tên Chương Trình

Cử Nhân Ngôn ngữ Trung, định hướng Hán Ngữ hoặc Kinh tế thương mại

5.6.1.2. Tên văn bằng và ngành học

Tên đầy đủ: Cử Nhân Ngôn Ngữ Trung

Tên viết tắt (Tiếng Anh): B.A. (Chinese Language)

5.6.1.3. Tổng số tín chỉ trong toàn bộ chương trình: 160 tín chỉ

5.6.1.4. Cấu trúc chương trình

Hệ Cử Nhân 4 năm theo mô hình 2+2

- 2 năm đầu đào tạo tại HUIT
- 2 năm cuối đào tạo tại BLCU

Ngôn Ngữ Giảng dạy: Tiếng Việt và Tiếng Trung

5.6.1.5. Khung chương trình và kế hoạch học tập

Năm 1 / Học kỳ 1

Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ
101944	Tiếng Trung tổng hợp 1 (Comprehensive Chinese 1)	2
100862	Tiếng Trung tổng hợp 2 (Comprehensive Chinese 2)	3
102945	Nói tiếng Trung 1 (Chinese Speaking 1)	2
100827	Nói tiếng Trung 2 (Chinese Speaking 2)	3
101946	Đọc hiểu tiếng Trung 1 (Chinese Reading Comprehension)	2
101947	Nghe hiểu tiếng Trung 1 (Chinese Listening Comprehension)	2
Tổng cộng		14 Tín chỉ

Năm 1/ Học kỳ 2

Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ
100828	Đọc hiểu tiếng Trung 2 (Chinese Reading Comprehension)	3
100822	Anh văn 1 (English 1)	3

100948	Nói tiếng Trung 3 (Chinese Speaking 3)	3
100950	Độc hiểu tiếng Trung 3 (Chinese Reading Comprehension)	3
100829	Nghe hiểu tiếng Trung 2 (Chinese Listening Comprehension 2)	3
102089	Nghe hiểu tiếng Trung 3 (Chinese Listening Comprehension 3)	2
Tổng cộng		17 Tín chỉ

Năm 1 / Học kì 3

Mã môn học	Tên môn học	Tín chỉ
001657	Giáo dục quốc phòng - an ninh 1 (National Defense and Security Education	3
000669	Cơ sở văn hoá Việt Nam (Fundamentals of Vietnamese Culture)	2
Tổng		5 Tín chỉ

Năm 2 / Học kì 1

Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ
100823	Anh văn 2 (English 2)	3
100946	Tiếng Trung tổng hợp 3(Comprehensive Chinese 3)	3
100956	Ngữ pháp tiếng Trung (Chinese Grammar)	3
100828	Tiếng Trung tổng hợp 4 (Comprehensive Chinese 4)	2
100954	Viết văn tiếng Trung 1 (Chinese Writing 1)	3
100981	Viết thương mại 1 (Business Writing 1)	3
102128	Giao tiếp thương mại 1 (Business Communication 1)	2
Tổng cộng		19 Tín chỉ

Năm 2 / Học kì 2

Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ
100824	Anh văn 3 (English 3)	3
101112	Viết thương mại 2 (Business Writing 2)	3
100980	Giao tiếp thương mại 2 (Business Communication 2)	3

Mã môn học	Tên môn học	Số tín chỉ
00982	Viết văn Tiếng Trung 2 (Chinese Writing 2)	3
102050	Tiếng Trung tổng hợp cao cấp (Advanced Conprehension Chinese)	2
102051	Đọc hiểu báo chí (Chinese News Reading Comprehension)	2
102052	Nói tiếng Trung nâng cao (Advanced Chinese Speaking)	2
102054	Nghe hiểu tiếng Trung nâng cao (Advanced Chinese Listening Comprehension)	2
Tổng cộng		20 Tín chỉ

Năm 2 / Học kì 3

Mã môn học	Tên môn học	Tín chỉ
100651	Triết học Mac- Lênin (Marxism- Leninism Philosophy)	3
003671	Pháp luật đại cương (General Law)	2
Tổng		5 Tín chỉ

Tổng số tín chỉ: 80

5.6.2. Học phí

Học phí tại Trường Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh (HUIT)

Theo thỏa thuận, học phí giai đoạn 1 của chương trình (2 năm đầu) tại HUIT là:

Học phí tại Việt Nam:

- 55.000.000 VNĐ/Năm với lớp trọng điểm 30 - 35 sinh viên/lớp;
- 65.000.000 VNĐ/Năm với lớp đại trà.

Học phí tại Trung Quốc:

- Cơ sở Bắc Kinh: 25.800 nhân dân tệ/ năm học
- Cơ sở Hải Nam: 22.000 nhân dân tệ/ năm học

Phí ký túc xá tại Đại Học Ngôn Ngữ Bắc Kinh (phòng đôi)

- Cơ sở Bắc Kinh: 90 nhân dân tệ/ năm học
- Cơ sở Hải Nam: 20 nhân dân tệ

5.6.5. Thời gian đào tạo:

Một năm học gồm ba học kỳ, một học kỳ gồm ít nhất 14 tuần học.

Học kỳ I: tháng 9 – tháng 12

Học kỳ II : tháng 1 – tháng 4

Học kỳ hè: tháng 5 – tháng 8

5.6.6. Địa điểm thực hiện chương trình đào tạo:

- Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh, 140 Lê Trọng Tấn, Phường Tây Thạnh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh (BLCU), Số 15 Đường Xuemin, Quận Hải Điện, Thành phố Bắc Kinh, Trung Quốc.

5.7. TUYỂN SINH

5.7.1. Đối tượng tuyển sinh: Thí sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT)

5.7.2. Điều kiện xét tuyển bắt buộc

- (1) Có bằng tốt nghiệp THPT từ loại khá trở lên.
- (2) Sức khỏe tốt.
- (3) Đảm bảo các điều kiện khác trong từng phương thức tuyển sinh cụ thể.

5.7.2. Phương thức tuyển sinh dự kiến

- (1) Phương thức 1: sử dụng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPTQG 2026;
- (2) Phương thức 2: sử dụng kết quả học tập THPT của năm lớp 10, năm lớp 11 và năm lớp 12;
- (3) Phương thức 3: sử dụng kết quả kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc Gia Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026;
- (4) Phương thức 4: xét tuyển thẳng và Ưu tiên theo Đề án

5.7.2.1 Phương thức 1: sử dụng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 theo các tổ hợp môn xét tuyển từng ngành học

Nguyên tắc xét tuyển	Ngưỡng đầu vào	Chỉ tiêu	Tiêu chí phụ
Xét tuyển từ cao trở xuống đến khi đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu nhưng số lượng thí sinh cùng bằng điểm số lượng chỉ tiêu còn lại, thực hiện xét tuyển theo tiêu chí phụ	- Thí sinh đủ điều kiện tham gia xét tuyển theo quy định tại Điều 5 của Quy chế tuyển sinh đại học ban hành theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đăng ký sử dụng kết quả thi THPT năm 2024 để xét tuyển đại học, không có môn thi nào trong tổ hợp xét tuyển đại học, không có môn thi nào trong tổ hợp tuyển sinh bị điểm liệt	Trường dành khoảng 15% chỉ tiêu cho phương thức xét tuyển này theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Thí sinh có điểm thi môn tiếng Hoa hoặc tiếng Anh cao hơn sẽ trúng tuyển

	- Xét tuyển thí sinh theo kết quả điểm trung bình tốt nghiệp THPT năm 2024 đạt từ loại khá trở lên		
--	--	--	--

5.7.2.2. Phương thức 2: sử dụng kết quả học tập THPT của năm lớp 10, năm lớp 11 và học kỳ I năm lớp 12.

Nguyên tắc xét tuyển	Ngưỡng đầu vào	Chỉ tiêu	Tiêu chí phụ
Xét tuyển từ cao trở xuống đến khi đủ chỉ tiêu. Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, thực hiện xét tuyển theo các tiêu chí phụ	-Xét tuyển theo kết quả học tập THPT của năm lớp 10, năm lớp 11 và năm lớp 12. Điểm trung bình của từng năm đạt từ 6,0 điểm trở lên. Mức điểm này là mức điểm dành cho thí sinh khu vực 3, việc tính điểm ưu tiên khu vực và đối tượng theo quy chế hiện hành.	<i>Trường dành khoảng 80% chỉ tiêu cho phương thức xét tuyển này, theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo</i>	Thí sinh có điểm thi môn tiếng Hoa hoặc tiếng Anh cao hơn sẽ trúng tuyển

5.7.2.3. Phương thức 3: sử dụng kết quả kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025

Điều kiện xét tuyển	Chỉ tiêu
-Xét tuyển thí sinh theo kết quả điểm thi của kỳ thi ĐGNL ĐHQG-HCM năm 2025 với điều kiện điểm thi đánh giá năng lực ĐHQG-HCM từ 650 điểm đối với ngành Ngôn ngữ Trung Quốc. Mức điểm này là mức điểm dành cho thí sinh khu vực 3, việc tính điểm ưu tiên khu vực và đối tượng theo quy chế hiện hành.	<i>Trường dành khoảng 4% chỉ tiêu cho phương thức xét tuyển này</i>

5.7.2.4. Phương thức 4: xét tuyển thẳng và Ưu tiên xét tuyển thẳng theo Đề án.

Điều kiện xét tuyển	Chỉ tiêu
----------------------------	-----------------

Xét tuyển thẳng: theo Quy chế tuyển sinh đại học của Bộ Giáo dục & Đào tạo hiện hành. Ưu tiên xét tuyển theo Đề án của Trường: dành cho các thí sinh có học lực xếp loại Giỏi các năm lớp 10, năm lớp 11, năm lớp 12 và điểm trung bình cộng môn anh văn của năm lớp 10, năm lớp 11 và học kì I lớp 12 đạt từ 8,0 trở lên.	<i>Trường dành khoảng 1% chỉ tiêu cho phương thức xét tuyển này</i>
---	---

Lưu ý quy đổi điểm môn Tiếng Anh:

- Đối với thí sinh có những chứng chỉ (CC) ngoại ngữ trong bảng bên dưới lên có thể sử dụng để quy đổi điểm môn Tiếng Anh để xét tuyển các tổ hợp có môn Tiếng Anh thông qua hệ thống quy đổi của Nhà trường.
- Quy đổi điểm môn Tiếng Anh được áp dụng cho các phương thức sau:
 - Phương thức 1: sử dụng kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT 2026;
 - Phương thức 2: sử dụng kết quả học tập THPT của năm lớp 10, năm lớp 11 và năm lớp 12;
 - Phương thức 4: ưu tiên xét tuyển thẳng theo Đề án.
- Đối với phương thức 2 và phương thức 4 thí sinh sẽ quy đổi điểm trong quá trình nộp hồ sơ về Trường, còn đối với phương thức 1 Nhà trường sẽ có thông báo riêng khung thời gian và cách thức thí sinh nộp chứng chỉ ngoại ngữ về Trường để Trường quy đổi điểm môn Tiếng Anh khi khung thời gian xét tuyển sinh năm 2026 của Bộ được công bố

Đối với ngành Ngôn ngữ Trung Quốc (Được quy đổi điểm xét môn Tiếng Anh là 10.0 điểm)	CC bậc 3/6 (Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam)
	CC TOEIC 2 kỹ năng (Nghe - Đọc : ≥ 500)
	CC IELTS : $\geq 4,5$
	CC TOEFL IBT: ≥ 45
	CC TOEFL PBT: ≥ 450
	CC APTIS ESOL B1
	CC Linguaskill: ≥ 140
	CC PTE Academic: ≥ 23
	HSK 4 (>240 điểm)

Học sinh tốt nghiệp phổ thông trung học, không phân biệt giới tính, dân tộc, có đầy đủ văn bằng tốt nghiệp Trung học Phổ thông của Việt Nam hoặc của các quốc gia được Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam công nhận và đạt điểm sàn trong kỳ thi Đại học, Cao đẳng do Bộ Giáo

dục Đào tạo Việt Nam tổ chức không phụ thuộc năm thi và khối thi hoặc đáp ứng các tiêu chí xét tuyển của trường Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh.

5.7.2. Chỉ tiêu tuyển sinh

- Cử nhân ngôn ngữ Trung Quốc chuyên ngành Hán Ngữ: 40
- Cử nhân ngôn ngữ Trung Quốc chuyên ngành kinh tế thương mại: 40

Sinh viên tuyển ngoài chỉ tiêu nói trên phải được sự đồng ý của cả hai bên đối tác.

5.7.3. Hồ sơ dự tuyển

Sinh viên nộp cho trường Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh bản sao có chứng thực của các loại văn bằng sau (01 bản mỗi loại):

1. Bằng Tốt nghiệp THPT, hoặc tương đương;
2. 01 Bảng điểm tương ứng với Văn bằng tốt nghiệp/ Học bạ THPT;
3. Hộ chiếu /CMT/CCCD hợp lệ
4. Giấy khám sức khỏe của Bệnh viện có thẩm quyền (Bản chính)
5. 04 ảnh cá nhân;
6. Sơ yếu lý lịch cá nhân có chứng nhận của địa phương cư trú (Bản chính).

5.8. VĂN BẰNG

Bằng Cử nhân Ngôn ngữ Trung Quốc do Trường Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh (Trung Quốc) cấp

(Mẫu Văn bằng trong tài liệu đính kèm)

6. MÔ HÌNH ĐÀO TẠO

6.1. Mô hình chung

Sinh viên hoàn thành toàn bộ giai đoạn 1 của chương trình tại Việt Nam theo mô hình 2+2, và sẽ tiếp tục học giai đoạn 2 tại khuôn viên Trường Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh (BLCU) tại **Bắc Kinh hoặc Hải Nam** theo nguyện vọng và theo phân bổ của nhà trường. Trong thời gian học tại BLCU, sinh viên được hưởng đầy đủ quyền lợi của sinh viên quốc tế theo quy định của trường, bao gồm việc sử dụng ký túc xá, thư viện, cơ sở vật chất và các dịch vụ hỗ trợ học tập.

Để được chuyển tiếp toàn thời gian sang BLCU, sinh viên cần đáp ứng đầy đủ các yêu cầu đầu vào được nêu trong thỏa thuận, bao gồm:

- Hoàn thành chương trình năm 1 và năm 2 tại HUIT với **tối thiểu 80 tín chỉ**;
- Đạt trình độ tiếng Trung **HSK4 từ 180 điểm trở lên**;
- Vượt qua kỳ kiểm tra đánh giá đầu vào do BLCU tổ chức.
- Khi chuyển tiếp sang BLCU, học phí và các khoản phí áp dụng cho sinh viên quốc tế sẽ được áp dụng theo quy định hiện hành của BLCU.

Trong quá trình triển khai chương trình tại Việt Nam, toàn bộ học phần giai đoạn 1 sẽ do giảng viên HUIT phụ trách theo đề cương và khung chương trình đã được thống nhất giữa hai bên. BLCU sẽ cung cấp các tài liệu học thuật cần thiết, hướng dẫn chuyên môn và đánh giá định kỳ để đảm bảo chương trình đào tạo tuân thủ đúng chuẩn đầu ra của BLCU cho giai đoạn chuyển tiếp.

Theo thỏa thuận, BLCU có trách nhiệm cung cấp thông tin học tập, kết quả rèn luyện và báo cáo đầy đủ tình trạng sinh viên trong suốt thời gian sinh viên theo học tại BLCU. Đồng thời, trường sẽ hỗ trợ sinh viên quốc tế trong các thủ tục liên quan như mẫu đơn xin cấp Visa JW202, hướng dẫn đăng ký chỗ ở, bảo hiểm, và các thủ tục hành chính cần thiết để đảm bảo sinh viên có thể ổn định học tập tại Trung Quốc.

HUIT có trách nhiệm cung cấp đội ngũ giảng viên Việt Nam, cơ sở vật chất và hỗ trợ hành chính tại địa phương cho việc đào tạo giai đoạn 1. Nhà trường cũng chịu trách nhiệm chuẩn bị hồ sơ sinh viên, bảng điểm, giấy xác nhận kết quả học tập - rèn luyện để gửi sang BLCU, đảm bảo sinh viên đủ điều kiện chuyển tiếp sang giai đoạn 2 theo đúng thời hạn. Đồng thời, HUIT hỗ trợ sinh viên các thủ tục xuất cảnh, tư vấn hồ sơ Visa du học Trung Quốc và các hướng dẫn cần thiết trước khi sang BLCU.

6.2. Thủ tục nhập học

Cá nhân có nhu cầu nộp hồ sơ qua địa chỉ e-mail của Viện Quốc tế HUIT hoặc gửi trực tiếp đến Văn phòng của Viện tại địa chỉ:

Số 140 Lê Trọng Tấn, Phường Tây Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 0562.003.003

Email: iei@huit.edu.vn

Website: iei.huit.edu.vn

Viện Quốc tế HUIT sẽ tiếp nhận đơn, tiến hành các bước thẩm định, và thông báo kết quả cho ứng viên trong vòng 5 ngày làm việc. Sau đó, trường Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh sẽ ra quyết định và làm thủ tục nhập học cho những sinh viên có hồ sơ trúng tuyển. Những sinh viên không đáp ứng điều kiện về trình độ tiếng Trung phải tham gia khóa tiếng Trung tăng cường do trường Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh tổ chức để đáp ứng yêu cầu theo học các môn chuyên ngành.

7. CƠ CẤU TÀI CHÍNH VÀ PHÂN BỐ CHI PHÍ

Tổng mức học phí cho mỗi học viên theo học chương trình 2+2 là

Giai đoạn 1 :

- 2 năm học chuyên môn tại Việt Nam: 55.000.000/ năm/ sinh viên
- 2 năm cuối học chuyên môn tại Trung Quốc:

- **Cơ sở Bắc Kinh:** 25.800 NDT/năm
- **Cơ sở Hải Nam:** 22.000 NDT/năm

Sinh viên đóng trực tiếp cho BLCU theo biểu phí niêm yết hàng năm.

Học phí không bao gồm tiền ăn ở, đi lại, sinh hoạt phí và bảo hiểm tại Việt Nam và Trung Quốc cũng như chi phí giáo trình, thi lại, học lại, phí thủ tục giấy tờ và VISA để sang học tại Trung Quốc

Học phí bao gồm các chi phí sau đây:

	Các khoản chi phí	Đối tác chịu chi phí
1	Chi phí khởi động chương trình bao gồm và không hạn chế các chi phí liên quan đến lễ ký kết thỏa thuận này, chi phí in ấn giấy mời, thông cáo truyền thông, thức ăn, đồ uống, trang trí, quà tặng.	Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh
2	Chi phí cơ sở vật chất phòng học gồm tiền thuê phòng, bảo trì, tiện ích liên quan đến cơ sở vật chất và thiết bị giảng dạy	Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh
3	Tiền lương, các khoản theo lương, chi phí ăn ở, đi lại của giảng viên chương trình	Tiền lương, các khoản theo lương của giảng viên sẽ do trường Đại học của giảng viên đó chi trả. Chi phí ăn ở đi lại do giảng viên tự chi trả.
4	Chi phí quản lý hành chính	Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh
6	Chi phí liên quan đến việc xin giấy phép của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh
7	Chi phí liên quan đến giấy phép công nhận chương trình	Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh và Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh tự chịu chi phí liên quan giấy phép hoạt động chương trình của trường mình

8	Chi phí Marketing	Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh
9	Chi phí liên quan đến giấy phép làm việc của giảng viên và nhân viên khác	Trường đại học của giảng viên đó chi trả.
10	Học bổng	Do BLCU hỗ trợ theo tỷ lệ 20:1 (cứ 20 sinh viên sẽ có 01 sinh viên nhận học bổng)
11	Chi phí đào tạo cho giảng viên của Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh tham gia chương trình, chi phí hội nghị khoa học, trao đổi kinh nghiệm nghề nghiệp và học thuật	Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh và Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh thỏa thuận
12	Chi phí ăn ở, đi lại cho điều phối viên hai bên	Trường đại học nơi điều phối viên làm việc chi trả.

8. CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG

8.1. Chính sách đào tạo chất lượng cao

Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh luôn mong muốn tất cả giáo viên và sinh viên tham gia chương trình ý thức được quyền sở hữu các chính sách và quy trình để bảo đảm về chất lượng và tiêu chuẩn học tập.

Hai bên đối tác sẽ hỗ trợ các hình thức tự đánh giá và đưa ra phương pháp tiếp cận đến các công việc, tiếp thu và phúc đáp những ý kiến đánh giá, bao gồm cả những khiếu nại của sinh viên và các bên liên quan khác.

Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh luôn kêu gọi sinh viên cùng tích cực tham gia đóng góp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của bản thân sinh viên cũng như của nhà trường.

8.2. Đảm bảo duy trì chuẩn mực đào tạo

Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh và Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh cùng xác định những định hướng lâu dài nhằm nâng cao chất lượng đào tạo dựa trên kinh nghiệm đào tạo sinh viên và việc kiểm tra đánh giá theo các quy trình và chính sách của hai trường. Hai trường thường xuyên giám sát và đánh giá chất lượng đào tạo thông qua hệ thống tiêu chuẩn về kết quả làm việc của các cán bộ riêng biệt. Việc đánh giá cũng dựa trên các phản hồi của

sinh viên, người sử dụng lao động và các cơ quan chuyên môn. Hai bên thiết lập cơ chế cụ thể để phổ biến các tiêu chuẩn và vấn đề thực tiễn cần giải quyết một cách chuyên nghiệp. Việc bố trí sắp xếp quy trình kiểm tra đánh giá sẽ được hai bên thực hiện theo đợt để đảm bảo xem xét và kiểm tra để đảm bảo tính hiệu quả liên tục.

8.3. Đảm bảo cải tiến chất lượng đào tạo

Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh đảm bảo các giảng viên tham gia khóa học và bất kỳ cá nhân nào tham gia thực hiện chương trình như trợ lý, cán bộ nghiên cứu và trợ giảng sẽ được định hướng vai trò cụ thể phù hợp với công việc họ được giao và được tạo điều kiện cả về mặt thời gian lẫn tài chính.

8.4. Công tác đánh giá chất lượng giảng dạy

Ủy ban Điều phối chương trình sẽ lên kế hoạch kiểm tra, đánh giá thường xuyên và bất thường đối với từng môn học trong chương trình. Nội dung kiểm tra, đánh giá chất lượng giảng dạy tập trung vào việc thực hiện giờ lên lớp, giáo án, phương pháp giảng dạy, thiết bị hỗ trợ giảng dạy, kết quả bài giảng... Ngoài ra, từng giảng viên tham gia chương trình có thể dự giờ của đồng nghiệp để nhận xét, góp ý và chia sẻ kinh nghiệm. Bên cạnh đó, Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh cũng sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu về kiểm tra chất lượng của Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh và sẵn sàng tổ chức các đợt viếng thăm kiểm tra đánh giá chất lượng của phía Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh. Tất cả các nhận xét, đánh giá chất lượng giảng dạy sẽ được lưu thành biên bản. .

Ủy ban Điều phối chương trình sẽ dựa trên những biên bản này để xuất phương án giải quyết, khắc phục kịp thời trình Ban giám hiệu nhà trường xét duyệt.

8.5. Đánh giá sinh viên và chuẩn mực đào tạo

Đánh giá sinh viên và chuẩn mực đào tạo là công việc thường xuyên. Hệ thống đánh giá phải phù hợp với mục đích của nó, phải công bằng và nhất quán. Các nguyên tắc và thủ tục của một hệ thống đánh giá được nêu chi tiết và minh bạch, do đó trách nhiệm của giáo viên cũng như các quyền lợi và trách nhiệm của sinh viên được xác định rõ ràng. Giáo viên được quyền kỳ vọng về chuyên môn nghiệp vụ và được giao trách nhiệm để bảo đảm rằng hoạt động đánh giá nhằm nâng cao chất lượng học tập.

Hai trường sẽ cùng bàn thảo và quy định cách đánh giá kết quả học tập của sinh viên, mức độ tham gia hoạt động của khóa học, để đảm bảo rằng các kết quả học tập đạt được của sinh viên phù hợp với mục tiêu của khóa học và với các tiêu chuẩn về thành tích học thuật. Mọi cơ chế kiểm tra đánh giá đối với sinh viên đều phải phù hợp với mục đích đánh giá, đảm bảo tiêu chí công bằng và nhất quán. Các nguyên tắc và quy trình của một cơ chế kiểm tra đánh giá phải được nêu rõ ràng. Cán bộ phải có trách nhiệm chuyên môn để có thể đảm bảo

các quy trình kiểm tra đánh giá đúng, nhằm tăng cường chất lượng đào tạo và phân loại kết quả học tập.

Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh cùng Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh bố trí triển khai và điều hành các đoàn kiểm tra đánh giá (tối thiểu mỗi năm một lần) nhằm phân loại tốt nghiệp, đảm bảo các chuẩn mực quy định đối với đầu ra. Nhiệm vụ kiểm tra đánh giá nhất quán với mục tiêu và tiêu chí sẽ tạo nên thành công của khóa học.

Sinh viên có quyền được biết mọi thông tin liên quan đến quy trình kiểm tra đánh giá trước khi khoá học bắt đầu. Trong khóa học, sinh viên có cơ hội nâng cao kết quả học tập của mình thông qua hoạt động thực hành, những ý kiến nhận xét đóng góp tức thì và có chất lượng sẽ được biểu dương.

Hình thức kiểm tra đánh giá đa dạng như các bài trắc nghiệm và bài tập thực hành, dự án hoặc bài tập nhiệm vụ, giải quyết vấn đề, viết luận hoặc thuyết trình. Các dạng thức kiểm tra đánh giá. Sinh viên sẽ nhận được nhận xét đối với từng bài tập hoàn thành và tài liệu tham khảo để cải thiện kết quả học tập.

Đối với mỗi môn học thì sẽ có 2 lần kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ với các hình thức kiểm tra đánh giá đa dạng như thi viết, thuyết trình, phỏng vấn và các dạng bài thi như các bài trắc nghiệm và bài tập thực hành, dự án hoặc bài tập nhiệm vụ, giải quyết vấn đề do Hội đồng khoa học và giáo viên lựa chọn cho phép đánh giá chính xác mức độ đạt được của sinh viên so với các mục tiêu đánh giá của khóa học. Hình thức tổ chức thi tập trung do giảng viên đứng lớp trực tiếp ra đề và chấm thi. Đề thi và kết quả chấm sẽ được chuyển đến Hội đồng khoa học của hai trường đánh giá và công nhận.

Nếu tổ chức thi thì phải đánh giá được các mục tiêu cơ bản của khóa học. Khi tổng hợp các nhóm điểm từ các bộ phận chấm thi khác nhau, cần đảm bảo rằng điểm đánh giá phân loại cuối cùng phải phù hợp với tiêu chí và trọng tâm đánh giá.

9. ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN DỰ KIẾN

9.1. Chương trình đào tạo Cử nhân Ngôn ngữ Trung

9.1.1. Giảng viên của Đại Công Thương TP. Hồ Chí Minh

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Môn học giảng dạy
1	Võ Thị Quỳnh Trang	Tiến sĩ	Tiếng Trung Tổng hợp 1
2	Gập Tú Anh	Thạc sĩ	Nói Tiếng Trung 1
3	Từ Chí Thành	Tiến sĩ	Đọc hiểu Tiếng Trung 1

4	Trần Quang Huy	Tiến sĩ	Nghe hiểu Tiếng Trung
5	Võ Thị Quỳnh Trang	Tiến sĩ	Tiếng Trung Tổng hợp 2
6	Gặp Tú Anh	Thạc sĩ	Nói Tiếng Trung 2
7	Từ Chí Thành	Tiến sĩ	Đọc hiểu Tiếng Trung 2
8	Trần Quang Huy	Tiến sĩ	Nghe hiểu Tiếng Trung 2

9.1.2. Giảng viên của trường Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh

STT	Họ và tên	Chức danh	Môn học giảng dạy
1	Bành Cẩm Duy	Giảng viên	Tiếng Trung đại học
2	Trần Khắc Lộc	Giảng viên	Tiếng Trung đại học
3	Cao Hồng	Giảng viên	Tiếng Trung đại học
4	Lưu Kính Hoa	Giảng viên	Tiếng Trung đại học
5	Văn Đình	Giáo sư	Tiếng Trung đại học
6	Tôn Văn Phóng	Phó giáo sư	Tiếng Trung đại học, tiếng Hán hiện đại
7	Mạc Đan	Phó giáo sư	Tiếng Trung đại học
8	Trương Thư Kiệt	Phó giáo sư	Văn học Trung Quốc hiện đại và đương đại
9	Hồng Đồng Hoài	Trợ lý nghiên cứu viên	Văn học Trung Quốc cổ đại
10	Trương Á Như	Phó giáo sư	Đọc và nghiên cứu tác phẩm kinh điển
11	Thôi Đình	Giảng viên	Khẩu ngữ tiếng Trung
12	Tàng Thanh	Phó giáo sư	Đọc và nghiên cứu tác phẩm kinh điển
13	Dương Khiết	Giảng viên	Đọc và nghiên cứu tác phẩm kinh điển
14	Chu Lâm	Giảng viên	Đọc và nghiên cứu tác phẩm kinh điển
15	Trương Tuấn Bình	Phó giáo sư	Đọc và nghiên cứu tác phẩm kinh điển
16	Trương Vĩnh Mai	Giảng viên	Đọc và nghiên cứu tác phẩm kinh điển
17	Kha Nhuận Lan	Giảng viên	Đọc và nghiên cứu tác phẩm kinh điển
18	Nhiếp Phụng Xuân	Giảng viên	Hướng dẫn nghiên cứu kinh điển
19	Lý Hoa	Giảng viên	Hướng dẫn nghiên cứu kinh điển
20	Thượng Anh	Giảng viên	Hướng dẫn nghiên cứu kinh điển
21	Lý Ngọc Ngọc	Giảng viên	Hướng dẫn nghiên cứu kinh điển

22	Từ Yến Quân	Giảng viên	Hướng dẫn nghiên cứu kinh điển
23	Triệu Lôi	Giáo sư	Nghe tiếng Trung
24	Ngô Tuyết Ngọc	Giảng viên	Biểu đạt và giao tiếp
25	Khương Đại Quân	Phó giáo sư	Tiếng Trung đại học, viết tiếng Trung
26	Trương Dương	Giảng viên	Nghe nhìn tiếng Trung
27	Tôn Hưng Phong	Giảng viên	Nghe nói tiếng Trung
28	Vương Duệ	Giảng viên	Thực hành dịch Anh – Trung
29	Kim Hải Nguyệt	Phó giáo sư	Ngôn ngữ và xã hội, Nhập môn ngôn ngữ học
30	Lý Trường Anh	Giảng viên	Kỹ năng phiên dịch Anh – Trung
31	Lý Hiệu Mẫn	Giảng viên	Cơ sở phiên dịch Anh – Trung
32	Cao Nhụy	Giảng viên	Đọc hiểu tiếng Trung, Viết tiếng Trung
33	Cao Điển	Giảng viên	Đọc hiểu tiếng Trung
34	Ngô Song	Phó giáo sư	Viết tiếng Trung
35	Văn Anh	Giảng viên	Biểu đạt và giao tiếp
36	Thẩm Thứ Anh	Giáo sư	Tìm hiểu Trung Quốc đương đại
37	Lương Ngạn Dân	Phó giáo sư	Tìm hiểu Trung Quốc đương đại
38	Chu Đồng	Phó giáo sư	Tìm hiểu Trung Quốc đương đại
39	Lưu Văn Lệ	Giảng viên	Trọng tâm kinh tế Trung Quốc
40	Chu Thế Phương	Giảng viên	Kinh tế và xã hội Trung Quốc
41	Hoàng Mai	Phó giáo sư	Thực hành đàm phán thương mại
42	Giả Phú	Phó giáo sư	Nguyên lý kinh tế học vi mô
43	Vương Tân Hồng	Phó giáo sư	Nguyên lý kinh tế học vĩ mô
44	Phùng Truyền Cường	Phó giáo sư	Trọng tâm kinh tế Trung Quốc
45	Tào Thái Hồng	Giáo sư	Khảo sát kinh tế
46	Vu Dương	Giảng viên	Thực hành đàm phán thương mại

Ghi chú: Lý lịch khoa học của giảng viên xem phụ lục đi kèm.

9.2. Kế hoạch bồi dưỡng và phát triển giảng viên

Một điều nhận thấy là đội ngũ giảng viên của Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh cần được hỗ trợ, giúp đỡ để làm quen với hình thức dạy và học đang được sử dụng tại Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh theo quy chuẩn.

Trong năm học, chương trình sẽ tạo điều kiện để đội ngũ giảng viên của hai bên tham gia giảng dạy giao lưu học hỏi lẫn nhau, trao đổi kinh nghiệm chuyên môn, kinh nghiệm nghiên cứu tại Việt Nam hoặc tại Trung Quốc. Người Phụ trách khóa học sẽ là người đầu mối về các vấn đề đào tạo chung, vấn đề chất lượng và hoạt động của khóa học trong suốt thời gian diễn ra khóa học.

Chương trình khuyến khích giảng viên cùng chuyên ngành của hai trường tăng cường trao đổi qua email, hội thảo trực tuyến hoặc các buổi họp chuyên môn. Nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao tại Việt Nam và Trung Quốc có nhiều điểm tương đồng, đặc biệt trong lĩnh vực ngôn ngữ, kinh tế và giáo dục quốc tế. Do đó, quan hệ hợp tác này sẽ góp phần thúc đẩy sự phát triển đội ngũ cán bộ, mở rộng các dự án nghiên cứu chung và nâng cao năng lực giảng dạy thông qua giao lưu chuyên môn.

Cuối mỗi năm học, giảng viên phụ trách môn học tại Việt Nam sẽ gửi báo cáo tổng kết cho ban phụ trách chương trình tại Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh. Báo cáo nêu rõ các ưu điểm, khó khăn và những vấn đề phát sinh trong quá trình giảng dạy như một phần quan trọng của quy trình đánh giá chất lượng học tập. Các nội dung này sẽ được hai bên thảo luận và phản hồi thông qua email, hội thảo trực tuyến hoặc các cuộc họp chính thức tổ chức tại Việt Nam hoặc tại Trung Quốc. Ủy ban điều phối chương trình gồm đại diện quản lý của hai trường sẽ trực tiếp điều hành và triển khai các hoạt động này.

10. CÁN BỘ QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT

10.1. Giám đốc phụ trách chương trình tại Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh

Thầy Hồ Thanh Trí

Viện trưởng Viện Quốc tế HUIT

ĐT: (+84) 938 468 238

Email: triht@huit.edu.vn

10.2. Điều phối viên chương trình tại Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh

Cô Triệu Mỹ An - 赵美安

Giám Đốc chương trình Trung Quốc Đại học Công Thương Thành Phố Hồ Chí Minh

ĐT: 08134777777

Email: trieumyan@gmail.com

11. CƠ SỞ VẬT CHẤT

11.1. Thông tin chung

Phòng học được trang bị mạng Internet không dây để sinh viên có thể truy cập từ máy tính cá nhân nhằm tìm kiếm thông tin phục vụ mục đích học tập trong giờ giảng hoặc giờ nghỉ giải lao.

Khóa học tiếng Trung tăng cường dành cho những sinh viên chưa đạt yêu cầu đầu vào về năng lực tiếng Trung sẽ được tổ chức tại các phòng Lab đa năng và hiện đại, giúp sinh viên nâng cao kỹ năng nghe, giao tiếp và tiếp thu bài giảng, đảm bảo đạt chuẩn HSK4 trước khi chuyển tiếp sang giai đoạn học tập tại Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh.

11.2. Phòng học:

Có đầy đủ các trang thiết bị phục vụ giảng dạy và học tập như màn chiếu, máy chiếu, bảng trắng, máy nghe nhìn hiện đại.

11.3. Thư viện

Hệ thống thư viện: Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh đã và đang phát triển hệ thống thư viện với nguồn tài liệu phong phú, bao gồm giáo trình, sách tham khảo và cơ sở dữ liệu điện tử (e-book) trong nhiều lĩnh vực chuyên ngành khác nhau.

Trợ giảng sẽ cung cấp cho sinh viên tài liệu tham khảo cập nhật theo từng môn học. Sinh viên được hướng dẫn cách khai thác hiệu quả các nguồn tài liệu sẵn có tại thư viện để phục vụ học tập và nghiên cứu.

12. CÁCH THỨC TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

Chương trình liên kết sẽ gồm hai đơn vị là đối tác của nhau:

Trường Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh có nhiệm vụ tổ chức tuyển sinh theo số lượng đã thỏa thuận với Trường Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh, xây dựng thời khóa biểu, phân công giảng dạy, và cung cấp chi tiết nội dung đào tạo của hai năm đầu tiên cho phía đối tác. Trường chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra, thi, đánh giá kết quả học tập và gửi bảng điểm cho Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh; thực hiện các thủ tục chuyển tiếp sinh viên sang học năm thứ ba tại Trung Quốc theo mô hình 2+2; tổ chức hội thảo trực tuyến, hội thảo chuyên môn, đón tiếp các đoàn công tác từ Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh; đề nghị đối tác thông báo tình hình học tập, rèn luyện của sinh viên đang theo học tại BLCU; phối hợp trong việc tổ chức thực tập, hướng dẫn khóa luận, tổng kết và rút kinh nghiệm triển khai chương trình để xây dựng phương hướng phát triển lâu dài.

Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh có nhiệm vụ cấp bằng Cử nhân đối với từng khóa đào tạo liên kết sau khi sinh viên hoàn thành đầy đủ chương trình và đạt yêu cầu đánh giá; cung cấp thông tin cập nhật về chương trình đào tạo, yêu cầu học thuật đối với sinh viên và giảng viên của HUIT; hướng dẫn quy trình kiểm tra – đánh giá trong giai đoạn học tập tại Trung Quốc; phối hợp đảm bảo chất lượng đào tạo theo chuẩn mực của BLCU; hỗ trợ hồ sơ Visa JW202, bố trí ký túc xá và các dịch vụ dành cho sinh viên quốc tế; cung cấp báo cáo định kỳ về kết quả học tập, rèn luyện và tình hình sinh hoạt của sinh viên cho HUIT; phối hợp triển khai các hoạt động học thuật, trao đổi giảng viên và các chương trình nâng cao năng lực giảng dạy theo thỏa thuận hợp tác.

13. BIỆN PHÁP XỬ LÝ RỦI RO

Trong trường hợp xảy ra bất đồng giữa hai bên trong quá trình hoạt động của Chương trình, Hiệu trưởng Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh và Hiệu trưởng Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh sẽ giải quyết vấn đề bằng các cuộc trao đổi trực tiếp.

Trong trường hợp một bên muốn chấm dứt hợp tác cần thông báo cho bên đối tác ít nhất trước một năm. Trong thời gian đó, hai bên cùng nỗ lực tạo mọi điều kiện để các sinh viên đang theo học chương trình hoàn thành được khóa học của mình.

Với mô hình đào tạo 2+2 (2 năm học tại Trường Đại học Công Thương TP. Hồ Chí Minh và 2 năm tại Đại học Ngôn Ngữ Bắc Kinh), trong trường hợp sinh viên không đạt yêu cầu ở bất kỳ môn học nào trong hai năm đầu, sinh viên sẽ được tạo điều kiện học lại và thi lại các học phần đó tại HUIT theo quy định đào tạo hiện hành. Chỉ những sinh viên hoàn thành đầy đủ số tín chỉ yêu cầu và đạt chuẩn năng lực tiếng Trung mới được xem xét chuyển tiếp sang BLCU.

Trong thời gian học tại Trung Quốc, sinh viên có thể đề nghị gia hạn tiến độ học tập nếu gặp lý do chính đáng hoặc bất khả kháng. Việc gia hạn sẽ được BLCU xem xét dựa trên hồ sơ cụ thể và quy định của trường, đồng thời phải tuân thủ các yêu cầu về Visa và thời hạn lưu trú của sinh viên quốc tế.

Trong trường hợp sinh viên đã hoàn thành phần lớn chương trình học nhưng không thể hoàn thành khóa luận tốt nghiệp vì lý do đặc biệt, BLCU có thể xem xét cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình theo quy định riêng của trường, tùy vào mức độ đạt được của sinh viên và quyết định của Hội đồng học thuật.

ĐẠI HỌC NGÔN NGỮ BẮC KINH

**ĐẠI HỌC CÔNG THƯƠNG
TP. HỒ CHÍ MINH**

**ĐOÀN BẢNG
HIỆU TRƯỞNG**

**NGUYỄN XUÂN HOÀN
HIỆU TRƯỞNG**